

Bản án số: 27/2020/HS-ST
Ngày 16 - 6 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BẢN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông La Văn Tuấn.

2, Bà Nguyễn Thị Hồng Thương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Văn T, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1971, tại huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Nơi cư trú: Tổ N, thị trấn Y, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Chức vụ: Không; Đảng phái: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Con ông: Đặng Ngọc C (Đã chết); Con bà: Đinh Thị Y, sinh năm 1931, hiện trú tại: xã B, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái; Gia đình có 07 anh, chị em, bị cáo là thứ sáu; Bị cáo có vợ thứ nhất Trần Thị T, sinh năm 1974 (Đã ly hôn), trú tại: xã B, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái; Vợ thứ hai: Hà Thị Kim O, sinh năm 1973 (Đã chết); Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2017. Trú tại: Tổ N, thị trấn Y, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/3/2020 đến ngày 04/4/2020. Hiện được áp biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại: Tổ N, thị trấn Y, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- Những người làm chứng:

1, Anh Hoàng Văn Q, sinh năm: 1965.

Địa chỉ: Thôn V, xã K, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

2, Chị Lục Thị Chơ, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn V, xã K, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

3, Anh Hoàng Văn Long, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Tổ N, thị trấn Y, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 09 giờ 40 phút ngày 30/3/2020 tại khu vực Tổ N, thị trấn Y. Đội cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn phát hiện Đặng Văn T đang đi bộ trên đường liên thôn có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy, nên đã yêu cầu có tài liệu đồ vật gì liên quan đến ma túy thì tự giác giao nộp. Đặng Văn T đã tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra 04 gói giấy bạc màu trắng, bên trong các gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục giao nộp và khai là ma túy mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng. Tiến hành khám xét chỗ ở của Đặng Văn T nhưng không phát hiện thu giữ được gì.

Nguồn gốc số ma túy T khai: Sáng ngày 30/3/2020, T đến khu vực mỏ đá thuộc thôn Văn Tiến, xã Khánh Yên Thượng, Văn Bàn mua được của Hoàng Văn Q 04 gói Heroine với giá 400.000^d, mục đích để sử dụng. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày khi T đang đi trên đường liên thôn ở Tổ N, thị trấn Y, Văn Bàn thì bị bắt quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Văn Q tại thôn Thôn V, xã K, nhưng không thu giữ được gì.

Kết luận giám định số 79/GĐMT ngày 03/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,19 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Đặng Văn T ngày 30/3/2020 gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKS -VB ngày 22/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố Đặng Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng

Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Đặng Văn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự và 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đặng Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Sáng ngày 30/3/2020 bị cáo T đã thực hiện hành vi mua trái phép 04 gói ma túy (*hêrôin*) với giá 400.000^d(*Bốn trăm nghìn đồng*), mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đặng Văn T đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như kết luận của kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có bố là ông Đặng Ngọc C được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo Đặng Văn T là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì riêng. Vợ bị cáo chết ngày 14/5/2020, điều kiện kinh tế khó khăn. Nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với Hoàng Văn Q, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Q và T, nhưng Q không thừa nhận đã bán ma túy cho T, ngoài lời khai của Đặng Văn T ra thì không còn tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh, nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về vật chứng vụ án gồm: 0,19 gam heroine Cơ quan giám định đã lưu mẫu 0,06 gam; còn lại 0,13 gam heroine đã niêm phong, cần tịch thu để tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại Masstel, vỏ màu đen, tạm giữ của Đặng Văn T. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án, nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt Đặng Văn T 01 (*Một*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, khi chấp hành án bị cáo được khấu trừ 06 (*Sáu*) ngày tạm giữ.

Về tang vật: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,13 gam heroine đựng trong 01 (*Một*) bì niêm phong còn nguyên vẹn, trên một mặt bì có ghi “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Đặng Văn T ngày 30/3/2020 tại thị trấn Yánh Yên, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai*”. Mặt sau có 02 chữ ký của người tham gia niêm phong và 03 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đặng Văn T phải chịu 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh LC(1);
- VKSND(2);
- Công an Văn Bàn(2);
- Bị cáo (1);
- T.H.A HS; T.H.A DS (2);
- Trại giam LC(1);
- STP LC (1);
- Lưu HS, TP, LĐ (4).

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Trần Văn Nghĩa

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

La Văn Tuấn Nguyễn Thị Hồng Thương

Trần Văn Nghĩa

